

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 39/2019/HSST
Ngày 15/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Gia Ninh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Lập và ông Nguyễn Đắc Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/HSST ngày 03 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Đ; tên gọi khác: không có; sinh ngày 19/7/1997 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: lớp 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; họ tên bố: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967; họ tên mẹ: Đỗ Thị H, sinh năm: 1971; tiền án, tiền sự: chưa có; bị bắt khẩn cấp ngày 28/9/2018 hiện đang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Nguyễn Trọng L; sinh năm: 1983;

Trú tại: Tổ 4C, khu 7A, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử án vắng mặt).

***Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1967;

Trú tại: thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

***Người làm chứng:**

- Anh Lâm Xuân T; sinh năm 1988;

Trú tại: tổ 1 khu 8, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Có mặt tại phiên tòa.

- Anh Trương Văn T1; sinh năm 1997;

Trú tại: Thôn 4, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt tại phiên tòa;

- Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1984;
Trú tại: Tổ 4C, khu 7A, phường X, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh;
Có mặt tại phiên tòa.
- Anh Nguyễn Văn H1; sinh năm 2000;
Trú tại: Thôn 12, Làng Ác, xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình.
Vắng mặt tại phiên tòa.
- Anh Hoàng Việt D; sinh năm 1990;
Trú tại: Thôn Đông An, xã Đ, huyện Y, tỉnh Thái Bình.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 20 giờ ngày 27/9/2018, Nguyễn Ngọc Đ cùng bạn là anh Trương Văn T1 đến khu vực gần Big C H uống bia. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ và anh T1 cùng ra về, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 14H4 -5214 đi phía trước, anh T1 điều khiển xe mô tô BKS 14V1-104.28 đi phía sau. Khi đến đoạn đường thuộc tổ 9, khu 8, phường X, thành phố H, anh T1 va chạm giao thông với 01 nam thanh niên đi xe mô tô loại xe ga nên dẫn tới hai bên lờn qua tiếng lại cãi chửi nhau. Thấy anh T1 và thanh niên trên xảy ra va chạm, anh Lâm Xuân T và anh Nguyễn Trọng L đang ở gần đó cùng đi ra can ngăn và anh T cùng một số người dân ở quanh khu vực đứng ra bên người thanh niên đi xe ga. Cùng lúc, Đ điều khiển xe mô tô quay lại thấy anh T1 bị đông người bắt xin lỗi và đòi bồi thường nên Đ dừng xe đi vào xin lỗi hộ anh T1 nhưng không được nên dẫn đến tranh cãi với nhóm của anh T. Trong lúc tranh cãi, Đ bị anh T túm cổ áo đẩy ngã nên Đ rút 01 con dao bấm có lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm đầu mũi sắc nhọn để sẵn trong túi quần từ trước, đâm nhiều nhát về phía anh T, nhưng do đông người tình huống hỗn loạn nên Đ đâm trúng vào anh L đang đứng cạnh anh T khiến anh L bị thương tích. Sau đó, anh L được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu còn Đ bị Công an bắt giữ.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 512 ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích của anh Nguyễn Trọng L gồm có: Vết thương hình vòng cung vùng thái dương trái và vết thương xuyên từ vùng cằm – góc hàm trái sang vùng cằm bên phải; Vết thương và vết mổ qua vết thương mặt bên cổ phải – vai phải đứt cơ thang, đứt nhánh mạch máu ngang cổ sát cột sống cổ đã được thắt cầm máu các nhánh tổn thương; Vết thương vùng khuỷu tay phải và 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%.

Khám nghiệm hiện trường thể hiện: Tại vị trí xảy ra vụ án trên mặt đường có vết máu nhỏ giọt rải rác trên diện (12,6x3,4) mét và thu giữ vật chứng gồm 01 con dao bấm lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm đầu mũi sắc nhọn cán bằng kim loại một mặt màu đỏ và một mặt màu đen, 01 xe mô tô BKS 14H4-5214, 01 áo phong màu xanh dính máu và 01 đôi dép tông dính máu. (Các bút lục số 33, 34).

Đối với chiếc xe mô tô BKS 14H4-5214, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T. Đối với số vật chứng gồm 01 con dao bấm, 01 áo phong và 01 đôi dép tông dính máu Cơ quan điều tra bảo quản chờ xử lý theo quy định (Bút lục số: 50).

Bản cáo trạng số: 311/KSĐT- HS ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát thành phố H truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; rút truy tố trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự); điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự; đề nghị xử phạt Nguyễn Ngọc Đ từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 48 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Ngọc Đ đã bồi thường cho Nguyễn Trọng L số tiền là 70.000.000 đồng bao gồm tiền viện phí và tiền bồi thường sức khỏe. anh L không còn yêu cầu gì khác nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao bấm là công cụ phạm tội; 01 áo phong và 01 đôi dép tông dính máu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cải tạo tại cộng đồng.

Tại phiên tòa người làm chứng anh Lâm Xuân T có lời khai xác nhận: khi anh T1 và thanh niên xảy ra va chạm giao thông, anh và anh Nguyễn Trọng L đi ra can ngăn và thấy Đ đến can ngăn xin lỗi, do có hơi men anh T đã túm cổ áo Đ làm Đ ngã ra đất. Sau đó Đ vùng dậy, anh thấy Đ cầm con dao đâm về phía anh nhưng không trúng anh mà trúng vào L đang đứng cạnh anh làm L bị thương tích.

Người làm chứng Nguyễn Thị H có lời khai: tôi không trực tiếp chứng kiến anh L bị gây thương tích. Khi tôi đến bệnh viện thì thấy anh L bị đâm từ lưng xiên đến cổ phía bên phải, một vết thương xiên cầm và một vết thương phía

sau đầu. Tôi chưa biết người gây thương tích cho chồng tôi, tôi đề nghị công an điều tra làm rõ, sử lý.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T có lời khai: chiếc xe mô tô BKS 14H4-5214 thuộc sở hữu của tôi. Ngày 27/9/2018 Đ là con tôi có hỏi mượn xe đi chơi, tôi không biết Đ đi đâu làm gì. Hiện nay cơ quan điều tra đã trả xe cho tôi.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH :

[1] Về tố tụng : tại phiên tòa bị hại vắng mặt(có đơn xin xử án vắng mặt) căn cứ điều 292 bộ luật tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử. Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt không có lý do, căn cứ điều 293 bộ luật tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản cáo trạng đã quy kết. Bị cáo khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 27/9/2018 tại một ngõ thuộc khu vực tổ 9, khu 8, phường X, thành phố H. Khi thấy anh T1 (là bạn) va chạm giao thông với 01 nam thanh niên đi xe mô tô loại xe ga nên dẫn tới hai bên lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Bị cáo điều khiển xe mô tô quay lại thấy anh T1 bị đông người bắt xin lỗi và đòi bồi thường, bị cáo dừng xe đi vào xin lỗi hộ anh T1 nhưng không được, Đ bị anh T túm cổ áo đẩy ngã nên Đ rút 01 con dao bấm có lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5 cm đầu mũi sắc nhọn để sẵn trong túi quần từ trước, đâm nhiều nhát về phía anh T, nhưng do đông người tình huống hỗn loạn nên Đ đâm trúng vào vùng mặt anh L đang đứng cạnh anh T khiến anh L bị thương tích.

[3] Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai bị hại anh Nguyễn Trọng L có trong hồ sơ thể hiện: Nguyễn Ngọc Đ là người đâm anh gây thương tích (Bút lục 80-87).

[4] Người làm chứng anh Lâm Xuân T có lời khai tương tự anh Trương Văn T1 trong hồ sơ thể hiện: các anh trực tiếp chứng kiến Đ cầm dao bấm đâm vào anh L gây thương tích.(Bút lục 105- 115).

[5] Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 512 ngày 05/10/2018 của Trung tâm pháp y của Sở y tế tỉnh Quảng Ninh xác định thương tích của anh Nguyễn Trọng L gồm có: Vết thương hình vòng cung vùng thái dương trái và vết thương xuyên từ vùng cằm – góc hàm trái sang vùng cằm bên phải; vết thương và vết mổ qua vết thương mặt bên cổ phải – vai phải đứt cơ thang, đứt nhánh mạch máu ngang cổ sát cột sống cổ đã được thắt cầm máu các nhánh tổn thương; vết thương vùng khuỷu tay phải và 1/3 trên mặt ngoài cẳng tay phải. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự .

[6] Bản cáo trạng số: 311/KSĐT- HS ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát thành phố H truy tố Nguyễn Ngọc Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS) là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[7] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý xấu cho nhân dân trước tình trạng dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn trong cuộc sống xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, hiểu rõ sự ngăn cấm của pháp luật đối với hành vi xâm phạm tính mạng sức khỏe của con người. Bị cáo và bị hại (anh L) không có mâu thuẫn từ trước. Khi bạn bị cáo là anh T1 va chạm giao thông với người khác, bị cáo đã biết xử sự là vào can ngăn, xin lỗi giúp bạn nhưng khi bị cáo vô cớ bị anh T túm cổ áo đẩy ngã xuống đất thì bị cáo đã không kìm chế bản thân đã cầm dao bấm đâm loạn xạ vào đám người đứng phía trước trúng vào anh L đang đứng cạnh anh T làm anh L tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17%. Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự) là có căn cứ đúng pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo trước pháp luật.

[8] Về tình tiết tăng nặng ; không có;

[9] Về tình tiết giảm nhẹ thấy: bị cáo có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác thấy để dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo cũng có một phần bị tác động do hành vi túm cổ áo đẩy bị cáo ngã xuống đất của anh T. Căn cứ nghị quyết số: 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[10] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Trọng L là bị hại đã được bị cáo bồi thường 70.000.000 đồng và không có yêu cầu nào khác nên không đề cập giải quyết.

[11] Về vật chứng: cơ quan điều tra thu giữ 01 con dao bấm là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy ; 01 áo phông và 01 đôi dép tông dính máu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định pháp luật.

[13] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an thành phố H. Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay

khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Căn cứ: Điểm đ Khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H giám sát trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 4 điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Ngọc Đ tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về tội khác.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 con dao bấm, 01 áo phông và 01 đôi dép tông dính máu theo biên bản giao nhận vật chứng số: 63/BB-THA ngày 27/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Điều 135, khoản 2 điều 136, Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; luật án phí, lệ phí Tòa án, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai, có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại,
- Viện kiểm sát nhân dân tp H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục thi hành án dân sự tp H;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Gia Ninh

